

Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 71/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bảo T; Sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: Khối phố Y, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Chị Trần Thị Cẩm H; Sinh năm 1993

Địa chỉ cư trú: Khối phố 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Bảo T và chị Trần Thị Cẩm H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh Nguyễn Bảo T và chị Trần Thị Cẩm H có hai con chung là Nguyễn Bảo Đ, sinh ngày 15/02/2017 và Nguyễn Bảo C, sinh ngày 02/4/2021. Anh Nguyễn Bảo T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Bảo Đ. Chị Trần Thị Cẩm H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Bảo C.

Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Bảo T và chị Trần Thị Cẩm H không yêu cầu Toà án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Nguyễn Bảo T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010329 ngày 12/10/2022. Trả lại cho anh Nguyễn Bảo T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Vinh, tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường H,
Thành phố V, tỉnh Nghệ An (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Chính